

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09 /CT-TTg

*Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2014*

**CHỈ THỊ**

**Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 210/2013/NĐ-CP  
ngày 19 tháng 12 năm 2013 về chính sách khuyến khích doanh nghiệp  
đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn**

Ngày 19 tháng 12 năm 2013 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 210/2013/NĐ-CP về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (sau đây gọi là Nghị định) và Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 02 năm 2014. Tuy nhiên, đến nay các Bộ, ngành liên quan, các địa phương chưa ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định; công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định còn chậm.

Để bảo đảm việc triển khai Nghị định sớm đạt hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tập trung chỉ đạo thực hiện một số công việc trọng tâm sau đây:

**1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài Nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương và Y tế khẩn trương ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định theo quy định tại Khoản 1 Điều 18 Nghị định; hướng dẫn Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Nghị định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2014.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính cân đối, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ các doanh nghiệp ngay từ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2015, hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các địa phương thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

c) Hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị định của các Bộ, ngành và các địa phương.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ cho các doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2014.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Ban hành Quyết định công bố danh mục các loại giống gốc cao sản vật nuôi cụ thể được hỗ trợ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 11 Nghị định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2014.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định công bố danh mục sản phẩm phụ trợ, sản phẩm cơ khí được hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2014.

4. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Quyết định công bố danh mục cây được liệu ưu tiên phát triển thời kỳ 2014-2020 theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 6 năm 2014.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Quy hoạch, rà soát quy hoạch về: giết mổ gia súc, gia cầm, chăn nuôi gia súc theo hướng tập trung công nghiệp; phát triển cây công nghiệp chính; cây dược liệu; cây mắc ca (đối với tỉnh có nhu cầu); nuôi trồng thuỷ sản; cơ sở chế biến, bảo quản nông, lâm, thuỷ sản; cơ sở chế tạo thiết bị cơ khí để chế biến, bảo quản nông, lâm, thuỷ sản; chợ nông thôn. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2014.

b) Rà soát, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành Nghị quyết về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn tại địa phương giai đoạn 2014-2020. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2014.

c) Rà soát, ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2014-2020. Thời gian hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2014.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác nhau đã được giao từ vốn ngân sách địa phương, vốn hỗ trợ của ngân sách Trung ương trên địa bàn nhưng chưa triển khai hoặc triển khai chưa hiệu quả để thực hiện Nghị định.

đ) Hàng năm đánh giá tình hình thực hiện Nghị định tại địa phương, báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời gửi Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ; báo cáo gửi trong tháng 9 hàng năm.

6. Các Bộ, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định; chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị định; bố trí nguồn lực hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, đôn đốc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chỉ thị này./.

*Nơi nhận:*

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NN&PTNT, CT, YT, LĐTB&XH, KH&CN, TP, TN&MT;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTDT, các Vụ: KTTH, KGVX, ĐMDN, V.III, Công báo;
- Lưu: VT, KTN (3b) 195

